

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI
CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP
QL04998: KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP (GRADUATION THESIS)

I. Thông tin về khóa luận tốt nghiệp

- Học kì: 8
- Tín chỉ: 10 (**Lý thuyết: 0 – Thực hành: 10 – Tự học: 30**)
- Giờ tự học: 450 tiết (*theo kế hoạch cá nhân hoặc hướng dẫn của giảng viên*)
- Đơn vị phụ trách:
 - Bộ môn: Hệ thống thông tin TNMT, Quản lý đất đai, Quy hoạch đất đai, Trắc địa bản đồ.
 - Khoa: Tài nguyên và Môi trường
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

- Học phần tiên quyết: Thực tập nghề nghiệp ngành QLDD – TM04001
- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh Tiếng Việt

II. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi (KQHTMĐ) của khóa luận tốt nghiệp

* **Mục tiêu:** Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên:

- **Về kiến thức:** Giúp sinh viên nắm vững và vận dụng được kiến thức lý thuyết đã học để giải quyết các công việc, nghiệp vụ cụ thể ở địa phương trong lĩnh vực quản lý đất đai (đo đạc thành lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất, quy hoạch - kế hoạch sử dụng đất, xây dựng Hệ thống thông tin đất đai...).
- **Về kỹ năng:** Giúp sinh viên thành thạo các kỹ năng trong lĩnh vực quản lý đất đai, có phương pháp tiếp cận tốt trong công việc và xử lý tình huống khi làm việc và tiếp xúc với người dân... Thành thạo các kỹ năng trong lĩnh vực nghiên cứu.
- **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:** Làm việc độc lập, tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn thuộc lĩnh vực quản lý đất đai. Định hướng tương lai rõ ràng, có lòng đam mê nghề nghiệp và ý thức học tập suốt đời;

* **Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Khóa luận tốt nghiệp đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – Củng cố (Reinforce); M – Đạt được (Master)

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT											
		2.1	2.2	4.1	4.2	5.2	7.1	7.2	7.3	8.1	8.3	9.1	9.3
QL04998	Khóa luận tốt nghiệp	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M

* Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà khóa luận tốt nghiệp đóng góp:

Chuẩn đầu ra Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo đánh giá việc thực hiện được chuẩn đầu ra
Kiến thức chung	
Kiến thức chuyên môn	
CĐR2: Phân tích công tác quản lý và sử dụng đất để phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội;	2.1. Phân tích công tác quản lý đất đai theo luật đất đai để phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội 2.2. Phân tích công tác sử dụng đất phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội.
Kỹ năng chung	
CĐR4: Vận dụng tư duy phản biện và sáng tạo để giải quyết các vấn đề về nghiên cứu, chuyển giao công nghệ trong ngành Quản lý đất đai một cách có hiệu quả;	4.1. Vận dụng tư duy phản biện và sáng tạo để giải quyết các vấn đề về nghiên cứu trong ngành Quản lý đất đai 4.2. Vận dụng tư duy phản biện và sáng tạo để giải quyết các vấn đề về chuyển giao công nghệ trong ngành Quản lý đất đai
CĐR5: Sử dụng các kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lãnh đạo trong hoạt động chuyên môn thuộc ngành quản lý đất đai.	5.2. Sử dụng các kỹ năng giao tiếp trong hoạt động chuyên môn thuộc ngành quản lý đất đai.
Kỹ năng chuyên môn	
CĐR7: Sử dụng các nghiệp vụ, công nghệ tiên tiến để phục vụ hiệu quả các hoạt động chuyên môn thuộc ngành Quản lý đất đai.	7.1. Sử dụng công nghệ thông tin và thiết bị hiện đại phục vụ hiệu quả các hoạt động chuyên môn thuộc ngành Quản lý đất đai. 7.2. Sử dụng kỹ năng điều tra, thu thập, xử lý thông tin phục vụ việc giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực quản lý đất đai; 7.3. Sử dụng các nghiệp vụ để phục vụ hiệu quả các hoạt động chuyên môn thuộc ngành Quản lý đất đai
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	
CĐR8 : Làm việc độc lập, hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ và tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn thuộc lĩnh vực quản lý đất đai.	8.1. Làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. 8.3. Đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân thuộc ngành Quản lý đất đai.
CĐR9: Định hướng tương lai rõ ràng, có lòng đam mê nghề nghiệp và ý thức học tập suốt đời.	9.1. Định hướng tương lai rõ ràng, có lòng đam mê nghề nghiệp 9.2. Thể hiện ý thức học tập suốt đời.

III. Nội dung tóm tắt của học phần

QL04998. Thực tập tốt nghiệp (Thesis). (Tổng số tín chỉ 10: Tổng số tín chỉ lý thuyết 0-Tổng số tín chỉ thực hành 10); Tổng số tín chỉ tự học: 30

Mô tả vắn tắt nội dung: Sinh viên thực hiện một trong các hướng đề tài sau: Thiết kế thi công lưới địa chính, lưới đo vẽ; Đo đạc, thành lập bản đồ địa chính; Đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất; Thống kê, kiểm kê đất đai; Công tác tài chính đất đai, định giá bất động sản; Ứng dụng các phần mềm chuyên ngành để lập bản đồ chuyên đề; Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; Đánh giá hiện trạng sử dụng đất, Đánh giá thực hiện xây dựng nông thôn mới, Công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch nông thôn mới. Đánh giá tác động của đô thị hóa đến sử dụng đất; Đánh giá đất; Công tác giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, thanh tra, khiếu nại, tố cáo đất đai; Tình hình thực hiện các quyền sử dụng đất. Đánh giá các nội dung quản lý nhà nước về đất đai.

IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

- 1) Giảng dạy thông qua hướng dẫn
- 2) Giảng dạy kết hợp với phương tiện đa truyền thông

2. Phương pháp học tập

- 1) Đọc và tìm hiểu tài liệu ở nhà trước khi đến cơ sở thực tập tốt nghiệp
- 2) Thực tập theo yêu cầu tại cơ sở thực tập tốt nghiệp có liên quan đến nội dung khóa luận tốt nghiệp
- 3) Trao đổi với giảng viên hướng dẫn, cán bộ hướng dẫn tại cơ sở thực tập tốt nghiệp về nội dung khóa luận tốt nghiệp

V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Sinh viên phải tham dự thực tập đầy đủ theo yêu cầu của cơ sở thực tập tốt nghiệp và theo yêu cầu giảng viên hướng dẫn.

- Chuẩn bị cho khóa luận tốt nghiệp: Sinh viên phải đọc, tìm hiểu tài liệu tham khảo trước khi đến cơ sở thực tập tốt nghiệp và trước khi trao đổi với giảng viên hướng dẫn.

- Thực hiện khóa luận tốt nghiệp: Sinh viên thu thập số liệu tại địa phương; Xử lý số liệu và viết báo cáo (có đánh giá của cơ sở thực tập tốt nghiệp) tại địa phương hoặc tại Học viện.

- Báo cáo kết quả khóa luận tốt nghiệp: Báo cáo trước hội đồng đánh giá.

VI. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric

3. Phương pháp đánh giá

Bảng 1: Ma trận đánh giá

Rubric đánh giá	KQHTMD được đánh giá	Trọng số (%)	Thời gian/Tuần học
Rubric 1: Đánh giá thuyết trình	Rubric 1	30	Theo kế hoạch
Rubric 2: Đánh giá khóa luận tốt nghiệp	Rubric 2	70	Theo kế hoạch

Rubric 1: Đánh giá thuyết trình (30% dành cho Hội đồng đánh giá KLTN)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8,5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8,4 điểm	Trung bình 4,0 – 6,4 điểm	Kém 0 – 3,9 điểm
Kỹ năng trình bày	30	Dẫn dắt vấn đề và lập luận lôi cuốn, thuyết phục, đúng thời gian quy định	Trình bày rõ ràng nhưng chưa lôi cuốn, lập luận khá thuyết phục, đúng thời gian quy định	Khó theo dõi nhưng vẫn có thể hiểu được các nội dung quan trọng, đúng thời gian quy định	Trình bày không rõ ràng, người nghe không thể hiểu được các nội dung quan trọng, quá thời gian quy định
Trả lời câu hỏi	70	Các câu hỏi đều được trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thỏa đáng	Trả lời đúng đa số câu hỏi và nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Trả lời đúng đa số câu hỏi nhưng chưa nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Không trả lời được đa số câu hỏi

Rubric 2: Đánh giá khóa luận

Tiêu chí		Trọng số %	Tốt 8,5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8,4 điểm	Trung bình 4,0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3,9 điểm
Nội dung	Đặt vấn đề	5	Phân tích rõ ràng tầm quan trọng của vấn đề	Phân tích khá rõ ràng tầm quan trọng của vấn đề	Phân tích tương đối rõ ràng tầm quan trọng của vấn đề	Phân tích chưa rõ ràng tầm quan trọng của vấn đề
	Tổng quan tài liệu	20	Trình bày đầy đủ, rõ ràng	Trình bày khá đầy đủ, rõ ràng	Trình bày tương đối đầy đủ	Trình bày thiếu nội dung quan trọng
	Phương pháp nghiên cứu	20	Trình bày phương pháp rõ ràng, đầy đủ	Trình bày phương pháp khá đầy đủ	Trình bày phương pháp tương đối đầy đủ	Trình bày thiếu phương pháp chính
	Kết quả và thảo luận	40	Trình bày rõ ràng, số liệu tin cậy, sản phẩm đầy đủ đáp ứng mục tiêu	Trình bày rõ ràng, số liệu tin cậy, sản phẩm khá đầy đủ.	Sản phẩm không đầy đủ, số liệu còn một vài sai sót.	Thiếu sản phẩm chính hoặc số liệu không đủ tin cậy.
	Kết luận	10	Phù hợp và đầy đủ	Khá phù hợp và đầy đủ	Tương đối phù hợp và đầy đủ	Không phù hợp và đầy đủ
Hình thức trình bày (font chữ, căn lề, format, lỗi chính tả...)		5	Hình thức đúng quy định	Vài sai sót nhỏ về hình thức	Nhiều sai sót về hình thức	Cẩu thả, nhiều lỗi, không đúng quy định

4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

Nộp khóa luận tốt nghiệp: Không nộp khóa luận tốt nghiệp sẽ không được báo cáo trước hội đồng đánh giá.

Yêu cầu về đạo đức: Có hành vi chuẩn mực về tuân thủ pháp luật, tôn trọng văn hóa của tổ chức, các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

*** Sách giáo trình/Bài giảng:** Sinh viên tham khảo một số giáo trình/bài giảng liên quan đến nội dung khóa luận như: Trắc địa, Bản đồ địa chính; Bản đồ học; Tin học ứng dụng vẽ bản đồ; Viễn thám, Hệ thống thông tin địa lý; Hệ thống thông tin đất; Cơ sở dữ liệu đất đai; Quản lý nhà nước về đất đai; Định giá đất. Quy hoạch sử dụng đất; Quy hoạch đô thị và khu dân cư nông thôn; Quy hoạch môi trường; Quy hoạch vùng; Quy hoạch phát triển nông thôn; Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội; Đăng ký thông kê đất đai; Thanh tra đất; Giao đất, thu hồi đất; Bồi thường hỗ trợ, tái định cư, Thị trường bất động sản, Thuế bất động sản, Quản lý sàn giao dịch bất động sản...

*** Tài liệu tham khảo khác:** Các bài báo/nghiên cứu, luật, thông tư, nghị định liên quan trực tiếp đến nghiên cứu.

VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	Chỉ báo của CDR
0	Nội dung 1: Chuẩn bị đề cương thực tập	
	Nội dung thực hiện: Chuẩn bị đề cương thực tập	- Lựa chọn địa bàn nghiên cứu - Xác định tên đề tài, mục tiêu, nội dung, phương pháp nghiên cứu - Xây dựng kế hoạch thực hiện
1,2,3	Nội dung 1: Điều tra thu thập tài liệu thứ cấp, sơ cấp	
	A/ Các nội dung chính (30 tiết) Điều tra thu thập tài liệu thứ cấp, sơ cấp	- Sử dụng các kỹ năng để điều tra, thu thập số liệu thứ cấp, sơ cấp phục vụ đề tài nghiên cứu. - Phân tích số liệu thứ cấp, sơ cấp phục vụ đề tài nghiên cứu.
	B/ Nội dung tự học ở nhà: (180 tiết) Xử lý số liệu thứ cấp, sơ cấp	
4,5	Nội dung 2: Tổng quan tài liệu	
	A/ Các nội dung chính (20 tiết) Viết tổng quan tài liệu	- Tổng hợp cơ sở lý luận liên quan đến đề tài nghiên cứu. - Phân tích cơ sở thực tiễn liên quan đến đề tài nghiên cứu. - Tổng hợp các kết quả nghiên cứu trong và ngoài nước, bài học kinh nghiệm cho địa bàn nghiên cứu.
	B/ Nội dung tự học ở nhà: (60 tiết) Tiếp tục thực hiện nội dung A	Hoàn thiện nội dung A
	Nội dung 3: Phân tích điều kiện TN, KTXH, tình hình quản lý sử dụng đất địa	

Tuần	Nội dung	Chỉ báo của CDR
6,7	bàn nghiên cứu	
	A/ Các nội dung chính (20 tiết) Phân tích điều kiện TN, KTXH, tình hình QL sử dụng đất địa bàn nghiên cứu	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội ảnh hưởng đến việc quản lý, sử dụng đất địa bàn nghiên cứu. - Phân tích công tác quản lý, sử dụng đất địa bàn nghiên cứu.
	B/ Nội dung tự học ở nhà: (60 tiết) Tiếp tục thực hiện nội dung A	Hoàn thiện nội dung A
8,9	Nội dung 4: Xử lý số liệu sơ bộ, viết kết quả nghiên cứu	
	A/ Các nội dung chính (20 tiết) Xử lý số liệu, viết kết quả nghiên cứu	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn xử lý số liệu phục vụ cho đề tài nghiên cứu. - Phân tích số liệu, viết các kết quả nghiên cứu.
	B/ Nội dung tự học ở nhà: (60 tiết)	Hoàn thiện nội dung A
10	Nội dung 5: Báo cáo tiến độ thực hiện	
	A/ Các nội dung chính (2 tiết) Báo cáo tiến độ	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày vắn tắt kết quả thực hiện các nội dung nghiên cứu. - Phân tích kết quả nghiên cứu. Đưa ra kết luận các nội dung đã thực hiện. - Phân tích những thuận lợi, khó khăn thực hiện đề tài nghiên cứu. Xác định hướng nghiên cứu trong thời gian tới.
	B/ Nội dung tự học ở nhà: (6 tiết) Viết báo cáo tiến độ thực hiện	Hoàn thiện nội dung A
10,11,12,13	Nội dung 6: Xử lý số liệu, hoàn thiện khóa luận	
	A/ Các nội dung chính (38 tiết) Xử lý số liệu, hoàn thiện khóa luận	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn xử lý số liệu phục vụ cho đề tài nghiên cứu. - Phân tích số liệu, hoàn thiện các kết quả nghiên cứu.
	B/ Nội dung tự học ở nhà (114 tiết) Tiếp tục xử lý số liệu, hoàn thiện khóa luận	Hoàn thiện nội dung A
14,15, 16	Nội dung 7: Hoàn thành khóa luận, thông qua GV	
	A/ Các nội dung chính (20 tiết) Hoàn thiện khóa luận, thông qua giảng viên hướng dẫn	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích công tác quản lý, sử dụng đất theo nội dung nghiên cứu của địa bàn nghiên cứu. - Đưa ra các kết luận chuyên môn liên

Tuần	Nội dung	Chỉ báo của CDR
		quan đến nội dung nghiên cứu ở địa bàn nghiên cứu.
	B/ Nội dung tự học ở nhà (60 tiết) Chỉnh sửa, hoàn thiện khóa luận	Hoàn thiện nội dung A

IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Cơ sở thực tập: Phòng làm việc
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy tính, máy chiếu, phấn, bảng, bút chỉ, loa, micro
- E-learning.

Hà Nội, ngày 28..tháng 8...năm 2023

KT. GIÁM ĐỐC
PHỤ GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG KHOA

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



GS.TS. Phạm Văn Cường

PGS.TS. Trần Trọng Phương

PGS.TS. Trần Quốc Vinh

PHỤ LỤC
THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

Các trưởng bộ môn phụ trách học phần

Họ và tên: Trần Quốc Vinh	Học hàm, học vị: PGS.TS
Địa chỉ cơ quan: Trâu Quỳ - Gia Lâm - Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0906869368
Email: tqvinh@vnua.edu.vn	Trang web: https://tnmt.vnua.edu.vn/bo-mon/he-thong-thong-tin-dat-dai
Cách liên lạc với giảng viên:	Email, điện thoại, gặp trực tiếp

Họ và tên: Đỗ Văn Nhạ	Học hàm, học vị: PGS. Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Trâu Quỳ - Gia Lâm - Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0353383368
Email: dovannha@vnua.edu.vn	Trang web: https://tnmt.vnua.edu.vn/bo-mon/quy-hoach-dat-dai
Cách liên lạc với giảng viên	Email, điện thoại, gặp trực tiếp

Họ và tên: Nguyễn Văn Quân	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Trâu Quỳ - Gia Lâm - Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0912815496
Email: nvquan@vnua.edu.vn	Trang web: https://tnmt.vnua.edu.vn/bo-mon/quan-ly-dat-dai
Cách liên lạc với giảng viên	Email, điện thoại, gặp trực tiếp

Họ và tên: Trần Trọng Phương	Học hàm, học vị: PGS.TS
Địa chỉ cơ quan: Trâu Quỳ - Gia Lâm - Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0989885868
Email: ttphuong@vnua.edu.vn	Trang web: https://tnmt.vnua.edu.vn/bo-mon/trac-dia
Cách liên lạc với giảng viên	Email, điện thoại, gặp trực tiếp

Họ và tên: Nguyễn Thu Hà	Học hàm, học vị: TS
Địa chỉ cơ quan: Trâu Quỳ - Gia Lâm - Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0842076169
Email: thuhann1@gmail.com	Trang web: https://tnmt.vnua.edu.vn/bo-mon/khoa-hoc-dat
Cách liên lạc với giảng viên	Email, điện thoại, gặp trực tiếp

Họ và tên: Ngô Thanh Sơn	Học hàm, học vị: TS
Địa chỉ cơ quan: Trâu Quỳ - Gia Lâm - Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0914346264
Email: ntson@vnua.edu.vn	Trang web: https://tnmt.vnua.edu.vn/bo-mon/tai-nguyen-nuoc
Cách liên lạc với giảng viên	Email, điện thoại, gặp trực tiếp

Các lần cải tiến (đề cương được cải tiến hàng năm theo qui định của Học Viện):

- Lần 1- (7/2018): (1) Chính sửa KQHTMĐ của học phần, mức đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT. CTĐT ngành QLDD có 18 CĐR cho 3 chuyên ngành: Quản lý đất đai, Quản lý bất động sản, Quản lý Tài nguyên và Môi trường.
(2) Cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá (bổ sung thêm Rubric).
- Lần 2- (7/2019): (1) Cập nhật KQHTMĐ của học phần, mức đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT (IPRM). CĐR của CTĐT ngành QLDD có 12 CĐR.
(2) Cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá;
- Lần 3-5 (7/2020-7/2022): Cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy (kết hợp giảng dạy online), phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo.
- Lần 6 (2023): Chính sửa CĐR của học phần, mức đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT. CTĐT ngành QLDD có 9 CĐR, 1 chuyên ngành Quản lý đất đai. Cập nhật nội dung học phần; phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo.